

Bản án số: 2211/2023/KDTM-ST
Ngày: 09-11-2023
V/v “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dư Tuyết Lạnh

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

2. Bà Nguyễn Thị Nhon

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Thảo– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 1322/2022/TLST- KDTM ngày 28 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 564/2023/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 500/2023/QĐST-KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: phường Q, Quận N, Thành phố H.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: phường Q, Quận N, Thành phố H. (văn bản ủy quyền ngày 17/05/2022)

- ***Bị đơn:*** Công ty Cổ phần Z

Địa chỉ: Phường R, quận B, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1989; địa chỉ: Phường R, quận B, Thành phố H. Địa chỉ thường trú: Quận X, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày: Vào ngày 28/11/1019 công ty cổ phần Z (gọi tắt: công ty) có ký hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 vay số tiền: 956.000.000 đồng; mục đích vay:

mua xe ô tô và thanh toán phí bảo hiểm; thời hạn vay: 84 tháng; lãi suất linh hoạt; tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, biển số 51H-197.57. Kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi Ngân hàng khởi kiện và cho đến thời điểm hôm nay công ty không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng dẫn đến phát sinh nợ quá hạn nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc Công ty Z thanh toán cho PBank tổng số tiền (Tạm tính đến ngày 14/02/2022) là 840.304.092 đồng. Trong đó: nợ gốc là: 779.749.005 đồng; nợ lãi là 60.555.087 đồng. Buộc công ty Z thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt chậm trả phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 giữa PBank với Công ty Z kể từ ngày 15/02/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ; kể từ ngày bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu công ty Z không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì PBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên và phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho PBank, cụ thể tài sản đảm bảo cần xử lý là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, Biển số 51H1-197.57, Số khung RNYYL51A8KC1168479, Số máy D4HBKH642418 theo GCN đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 18/11/2019.

Thi hành một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Công ty Cổ phần Z (có đại diện là bà Nguyễn Thị Ngọc A) đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng công ty và người đại diện vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục để xét xử vắng mặt công ty theo quy định của pháp luật.

Vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn giữ nguyên yêu cầu 1. Buộc bị đơn Công ty Cổ phần Z trả số tiền tạm tính đến ngày 09/11/2023 là 1.079.614.584 đồng; trong đó nợ gốc: 779.749.005 đồng; nợ lãi: 193.095.0924 đồng. 2. Buộc Công ty Cổ phần Z thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt chậm trả phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 giữa PBank với Công ty Cổ phần Z kể từ ngày 10/11/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, trả 1 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật;

3. Kể từ ngày bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty Cổ phần Z không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì PBank có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên và phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho PBank, cụ thể tài sản đảm bảo cần xử lý là: 01 Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, Màu đen, Biển số 51H-197.57, Số khung 52A8KC168479, Số máy D4HBKH642418 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 18/11/2019.

4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/ xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty Cổ phần Z tại PBank. Nếu số tiền thu được từ bán/ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty Cổ phần Z vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho PBank.

Bị đơn Công ty Cổ phần Z đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán theo đúng quy định tại Điều 48, tuy nhiên có trễ hạn thời hạn xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tuân thủ pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 299, 320, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu theo quy định của pháp luật. (Kèm theo bài phát biểu ngày 09/11/2023).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- *Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:* Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P yêu cầu bị đơn Công ty Cổ phần Z trả tiền vay theo hợp đồng vay đã ký kết. Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp: 0315135709 ngày 28/6/2018 đăng ký thay đổi lần 4 ngày 24/6/2019 người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Ngọc A địa chỉ Phường R, quận B, Thành phố H”. Xét bị đơn có đăng ký giấy phép kinh doanh tại quận B, Thành phố H nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H.

Xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn: Bị đơn Công ty Cổ phần Z đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Trong suốt quá trình từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án bị đơn và đại diện theo pháp luật của công ty không có mặt, không trình bày ý kiến chứng tỏ bị đơn và đại diện theo pháp luật của công ty từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và những chứng cứ do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét việc Công ty Cổ phần Z có đại diện là bà Nguyễn Thị Ngọc A đã ký hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 vay số tiền: 956.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay trên công ty đã thế chấp tài sản là 01 chiếc

xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, Biển số 51H1-197.57, Số khung 51A8KC1168479, Số máy D4HBKH642418 theo GCN đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 18/11/2019.

Toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn đều tuân theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng do người có thẩm quyền của hai bên ký kết, về hình thức, nội dung tuân theo các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010. Công ty có đại diện là bà Ngọc A là người vay tiền và đã nhận đủ số tiền vay, theo tài liệu chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có căn cứ xác định bị đơn đã được giải ngân số tiền theo hợp đồng vay số ký hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 vay số tiền: 956.000.000 đồng, trong quá trình thu thập chứng cứ thể hiện công ty đã thanh toán cho PBank số tiền gốc là 221.774.807 đồng, nợ lãi là 140.464.161 đồng; Tạm tính đến hết ngày 09/11/2023 số nợ gốc và lãi phát sinh của bị đơn cụ thể như sau: tổng số tiền còn thiếu là 1.079.614.584 đồng; trong đó nợ gốc: 779.749.005 đồng; nợ lãi: 193.095.0924 đồng và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 10/11/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ lãi suất theo hợp đồng vay. Trong quá trình vay công ty đã vi phạm nghĩa vụ như hợp đồng vay ký kết nên việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn công ty thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu là có căn cứ.

Về lãi suất, xét hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 ngày 28/11/2019 thì các bên có thỏa thuận về lãi suất nên phải chịu sự điều chỉnh của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 mà không theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét hợp đồng vay kiêm thế chấp xe ô tô số 1794/2019/HĐTD/TTBMN1/01 ngày 28/11/2019 và có đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố H ngày 28/11/2019 là 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, Biển số 51H1-197.57, Số khung 51A8KC1168479, Số máy D4HBKH642418 theo GCN đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 18/11/2019 cấp cho Công ty Cổ phần Z. Do Công ty Cổ phần Z đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho Ngân hàng nên việc Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp đứng tên Công ty Cổ phần Z là có căn cứ chấp nhận.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố H là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu tạm tính đến ngày 09/11/2023 là 1.079.614.584 đồng; trong đó nợ gốc: 779.749.005 đồng; nợ lãi: 193.095.0924 đồng và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 10/11/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ và lãi suất theo hợp đồng vay đã ký kết.

[3] Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Nguyên đơn không phải chịu án phí hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 179, Điều 180, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 292, Điều 299, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP P.

Buộc bị đơn Công ty cổ phần Z có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền còn thiếu tạm tính đến hết ngày 09/11/2023 số nợ gốc và lãi phát sinh của bị đơn còn thiếu là 1.079.614.584 đồng; trong đó nợ gốc: 779.749.005 đồng; nợ lãi: 193.095.0924 đồng và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 10/11/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ và lãi suất theo hợp đồng vay đã ký kết. Thời hạn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngay sau công ty thi hành xong số tiền trên thì Ngân hàng TMCP P có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, Biển số 51H1-197.57, Số khung 51A8KC1168479, Số máy D4HBKH642418 theo GCN đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/11/2019 cho Công ty Cổ phần Z.

Trường hợp Công ty Cổ phần Z không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu đen, Biển số 51H1-197.57, Số khung 51A8KC1168479, Số máy D4HBKH642418 theo GCN đăng ký xe ô tô số 528391 do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 18/11/2019 cho Công ty Cổ phần Z để trả nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần Z phải chịu án phí sơ thẩm là 44.389.000 đồng (bốn mươi bốn triệu ba trăm tám mươi chín ngàn) đồng.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 18.605.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0049947 ngày 10/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố H.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dư Tuyết Lạnh